

Số: 1229/CV-TCT
V/v công bố thông tin giao dịch giữa
người liên quan và công ty con

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: **Tổng công ty 36-CTCP**

- Mã chứng khoán: **G36**

- Địa chỉ: Số 141 Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội

- Điện thoại: 024 66636625

- Email: tongcongtty36ctcp@gmail.com

- Loại thông tin công bố: 24h Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty 36-CTCP công bố thông tin Hợp đồng vay tiền giữa ông Nguyễn Đăng Hùng (người có liên quan của người nội bộ) và Công ty TNHH BOT 36.71 (Công ty con của Tổng công ty 36-CTCP).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 19/12/2024 tại đường dẫn: <http://36corp.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Hợp đồng ngày 18 tháng 12 năm 2024

Người đại diện theo pháp luật
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đăng Giáp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VAY TIỀN

- Các căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Hợp đồng BOT số 59/HĐ.BOT-BGTVT ngày 24/10/201 và các PLHĐ kèm theo giữa Bộ giao thông vận tải và Tổng công ty 36 (Nhà đầu tư), Công ty TNHH BOT 36.71 (DNDA) về việc ký kết hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh – Chuyên giao Dự án BOT QL19;
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 01/2014-HĐTDDA/NHCT106-TCT36 ngày 25/07/2014 giữa Tổng công ty 36 và Ngân hàng Công Thương Việt Nam – CN Hà Nội (NH Viettinbank) vv cho vay vốn thực hiện Dự án BOT QL19;
- Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-HĐQT ngày 12/12/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty 36-CTCP về việc chấp thuận cho Công ty TNHH BOT 36.71 được huy động nguồn vốn vay từ các tổ chức, cá nhân để thanh toán trả nợ cho các Nhà thầu đã tham gia thực hiện Dự án BOT QL19;
- Căn cứ Quyết định số ~~46~~ /QĐ-HĐQT ngày ~~17~~ /12/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty 36-CTCP về việc chấp thuận bảo đảm khoản vay cho Công ty TNHH BOT 36.71;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu thực tế của các bên.

Hôm nay ngày 18 tháng 12 năm 2024 tại văn phòng CÔNG TY TNHH BOT 36.71, chúng tôi gồm có:

Bên A: (Bên cho vay): Ông Nguyễn Đăng Hùng

Số CCCD: 040068052117 cấp ngày 22/11/2021
trật tự xã hội

Nơi cấp: Cục CS QLHC về

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ 33, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội

Điện thoại: 0967462666

Tài khoản: 214420139 tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Bên B: (Bên vay): CÔNG TY TNHH BOT 36.71

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Dũng

Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại: 0983212176

Mã số thuế: 0106567102

Tài khoản số: 113000127178

Tại Ngân hàng: TMCP Công thương Việt Nam – CN Thành phố Hà Nội. ✓

Handwritten signatures and stamps:
A red circular stamp on the right side contains the text "M.S.D.N. C" and "QUẢN ĐỐC".
Handwritten signatures in blue ink are present at the bottom right of the page.

Địa chỉ kinh doanh: Số 141 phố Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ giao dịch: Số 1075 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bên C (Bên bảo đảm khoản vay): TỔNG CÔNG TY 36-CTCP

Địa chỉ : 141 Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 04.35532471 Fax : 04.35332472

Mã số DN/Mã số thuế : 0105454762

Tài khoản số: 1243636336

Tại Ngân hàng : TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Hoàn Kiếm.

Đại diện : Ông Bùi Quang Bát Chức vụ: Tổng giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 76/UQ-TCT ngày 18/12/2024)

Sau khi thỏa thuận, các bên thống nhất ký Hợp đồng vay tiền với các nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng

- Số tiền vay: **50.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng)
- Mục đích vay tiền: Bên A đồng ý cho vay và bên B đồng ý vay tiền để phục vụ thanh toán công nợ cho các nhà thầu thực hiện dự án Dự án BOT QL19 (giai đoạn đầu tư).

Điều 2: Thời hạn và phương thức vay

2.1. Thời hạn vay là : 48 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên.

+ Nguồn trả nợ: là nguồn từ thu phí dự án BOT quốc lộ 19 sau khi đã trả xong khoản vay Ngân hàng giai đoạn đầu tư theo hợp đồng tín dụng số 01/2014-HĐTDDA/NHCT106-TCT36 ngày 25/7/2014 giữa Vietinbank – CN Hà Nội với Tổng công ty 36 và trừ đi các khoản chi phí theo quy định của HĐ BOT đã ký.

2.2. Phương thức vay:

+ Cho vay bằng chuyển khoản.

+ Giải ngân từng đợt theo đề nghị của bên B được các bên xác nhận để tính thời gian vay và lãi vay.

Điều 3: Lãi suất

3.1. Bên B đồng ý vay số tiền trên với lãi suất cho vay là từ ngày giải ngân đầu tiên đến 31/12/2027 theo lãi suất trung dài hạn của Ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh Hà Nội áp dụng với dự án BOT quốc lộ 19 (Hiện tại lãi suất năm 2024 là 9%/năm). Từ ngày 01/01/2028 trở đi áp dụng theo thông báo lãi suất trung dài hạn của Ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh Hà Nội. Lãi vay này bao gồm thuế TNCN và các loại thuế phí

2
Lãi suất
Vay

05
TỔ
ĐN
3
GO

106
C
TRÁCH
3
W D O

khác (nếu có). Bên B giữ lại tiền thuế thu nhập cá nhân, các loại thuế phí khác (nếu có) và có trách nhiệm hàng tháng nộp thay cho Bên A.

Cách thức tính lãi: Tiền lãi hàng tháng sau khi trừ tiền thuế thu nhập cá nhân theo quy định được nhập gốc và tính lãi cho tháng tiếp theo. Hàng tháng hai bên lập và xác nhận bản tính lãi vay vào ngày cuối tháng (Tiền lãi của tháng = số dư nợ gốc x tỷ lệ lãi suất/365 ngày x số ngày của tháng).

3.2. Thanh toán lãi:

+ Từ ngày giải ngân đầu tiên đến ngày 31/12/2027: lãi nhập gốc hàng tháng sau khi trừ các khoản thuế, phí bên B nộp thay cho bên A.

+ Từ ngày 01/01/2028 đến 31/12/2028: thanh toán lãi hàng tháng vào ngày 25 của tháng tiếp theo. Nếu ngày 25 trùng với ngày nghỉ, ngày lễ thì sẽ thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo.

3.3. Thanh toán gốc:

Từ ngày 01/01/2028 bắt đầu thanh toán gốc hàng tháng, dự kiến 5 tỷ đồng/tháng, thanh toán cùng ngày với kỳ thanh toán lãi.

Điều 4. Thời hạn, phương thức thanh toán và nợ quá hạn:

4.1. Thời hạn thanh toán: Thanh toán chậm nhất đến ngày 31/12/2028 bên B thanh toán hết cả gốc và lãi cho bên A.

a, Trước khi hợp đồng này đáo hạn 20 ngày; nếu bên B muốn tiếp tục gia hạn phải được sự thỏa thuận đồng ý của bên A.

b, Trong thời gian vay, Bên B được phép thanh toán nợ gốc gộp lãi trước hạn mà không phải trả cho bên A bất kỳ loại phí nào khác.

4.2. Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

4.3. Nợ quá hạn: Đến hết ngày 31/12/2028, Bên B không thanh toán hết cho Bên A mà không có sự thỏa thuận khác thì sau 20 ngày sẽ tính nợ quá hạn bằng 0,05% số nợ quá hạn/ngày (hoặc 1,65%/tháng).

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của bên A và Bên B

5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

a. Cho Bên A vay tiền theo đúng thời hạn thỏa thuận của hợp đồng này.

b. Được nhận tiền lãi vay, lãi suất nợ quá hạn trong trường hợp đến kỳ thanh toán mà Bên B không trả được nợ theo quy định của hợp đồng.

c. Yêu cầu Bên B thực hiện các nghĩa vụ đã cam kết.

d. Ngừng cho vay, chấm dứt việc cho vay, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện Bên B cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm hợp đồng, sử dụng tiền vay sai mục đích theo Điều 1 Hợp đồng này.

c. Các nghĩa vụ khác theo quy định của hợp đồng này và của pháp luật có liên quan.

476
IG
; T
; TP

102-C
IGTY
EMHUUH
OT
71
DA-TP

5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Yêu cầu Bên A thực hiện đúng các nghĩa vụ đã cam kết.
- Từ chối các yêu cầu của Bên A không đúng với các thỏa thuận trong Hợp đồng này.
- Sử dụng tiền vay đúng mục đích và thực hiện đúng các nội dung khác đã thỏa thuận trong Hợp đồng này;
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ nợ (gốc và lãi) cho Bên A.
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của hợp đồng này và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 6. Nghĩa vụ của Bên C

Trường hợp đến thời điểm phải trả khoản vay cả gốc, lãi vay và nợ quá hạn (nếu có) mà Bên B không thực hiện trả nợ hoặc trả nợ không đủ cho Bên A thì bên C thanh toán toàn bộ số tiền còn phải trả cho bên A thay bên B từ các nguồn hợp pháp của bên C.

Điều 7 : Cam kết chung

7.1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng này, những nội dung khác không quy định trong hợp đồng này thì thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

7.2. Nếu có tranh chấp xảy ra, hai bên sẽ giải quyết bằng thương lượng. Nếu hai bên không giải quyết được thì tranh chấp được đưa ra tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 8: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 06 (sáu) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản.

BÊN CHO VAY


Nguyễn Đăng Hưng

BÊN BẢO ĐẢM KHOẢN VAY


TỔNG GIÁM ĐỐC
BÙI QUANG BÁT

BÊN VAY



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Dũng

TỔNG GIÁM ĐỐC
BÙI QUANG BÁT